

Sử dụng mệnh đề quan hệ rút gọn hãy viết hoàn chỉnh những câu dưới đây.

1) Công ty chúng tôi có nhiều nhân viên đang tham gia vào các khóa đào tạo ngắn hạn về sơ cứu.

- short-term (adj) ngắn hạn

- first-aid (u) sơ cứu

- training course (c) khóa đào tạo

---

---

2) Nhiều người lựa chọn chuyển đến các quốc gia cho phép tự do bầu cử.

- choose to do sth: chọn làm gì đó

- free election (c) sự tự do bầu cử

---

---

3) Hoạt động của nhiều doanh nghiệp ngày càng phụ thuộc vào nguồn vốn được cung cấp bởi các ngân hàng.

- operation (u) sự hoạt động

- increasingly (adv) ngày càng

- capital (u) finance: vốn

- dependent (on) (adj) phụ thuộc

---

---

4) Nói tiếng anh lưu loát là yếu tố quan trọng quyết định mức lương của các nhân viên trong công ty.

- fluently (adv) một cách lưu loát

- decide = determine (t) quyết định

- factor = element (c) yếu tố

- salary = wage (c) lương, thù lao

---

---

5) Tài chính là yếu tố đầu tiên được cân nhắc bởi nhiều phụ nữ trước khi họ kết hôn với ai đó.

- finances (plural) tài chính (của ai đó)

- marry = get married with: kết hôn với

- consider (t) cân nhắc

---

---

---

6) Con người chỉ nhận thức được những vấn đề môi trường đang ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của họ.

- aware (of) = conscious (of) (adj) nhận thức

- environmental issue (c) vấn đề môi trường

- directly (adv) trực tiếp

---

7) Những người dân sống trong các khu vực bị ảnh hưởng trực tiếp bởi chất phóng xạ đối mặt với nguy cơ mắc các bệnh nghiêm trọng.

- affect = influence (t) ảnh hưởng

- run the risk of: đối mặt với nguy cơ

- radioactive substance (c) chất phóng xạ

- serious (adj) nghiêm trọng

- disease (c) illness, ailment: bệnh

---